



ASEAN SECURITIES

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ASEAN

BÁO CÁO CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Câu chuyện nâng hạng đóng vai trò chủ đạo

ASEANSC Research | 21-09-2026



VN-INDEX

1.815,66 điểm

+20,45 điểm | +1,14% tuần 14-18/9



DÒNG TIỀN NGOẠI

+2.630 tỷ đồng

Khối ngoại là lực chi phối chính



FTSE RUSSELL

Hiệu lực 21/09/2026

Việt Nam chính thức lên Secondary Emerging

1. Thị trường & hành động



VN-Index tuần trước cải thiện sau nhịp điều chỉnh nhưng vẫn rung lắc trong vùng **1.777-1.841 điểm**.



Dự báo tuần 21-25/9: chỉ số nhiều khả năng tiếp tục rung lắc và phân hóa trong vùng **1.800-1.840 điểm**.



Hành động: không mua đuổi gần 1.830-1.840; ưu tiên tích lũy nếu giữ được 1.800; giảm tỷ trọng ngắn hạn nếu thủng 1.780-1.800 với thanh khoản tăng.

2. Dòng tiền & nhóm dẫn dắt



Khối ngoại là nhóm chi phối rõ nhất trong tuần 14-18/9, nổi bật trong bối cảnh cơ cấu ETF và nâng hạng FTSE.



Top mua ròng: FPT, BSR, MBB.



Top bán ròng: VIC, VHM, VIX.



Hàm ý: dòng vốn ngoại đã chuyển từ áp lực bán sang lực cầu hỗ trợ thị trường, nhưng độ bền cần tiếp tục kiểm chứng.

3. Sự kiện nổi bật tuần 21-25/9



- 21/09** Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên Secondary Emerging.
- 21/09** Trung Quốc công bố LPR tháng 9/2026.
- 22-23/09** Quan chức Fed phát biểu sau kỳ họp FOMC.
- 24/09** Mỹ công bố cán cân giao dịch quốc tế và vị thế đầu tư quốc tế quý II/2026.
- Cả tuần** Sự kiện doanh nghiệp đáng chú ý: **GAS, BVB, VPB.**

4. Cơ hội đầu tư



A. Chủ đề

- Tâm điểm ngắn hạn:** nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ câu chuyện nâng hạng FTSE.
- 27 cổ phiếu vào FTSE Global All Cap; Large Cap:** VCB, VIC, VHM; Mid Cap: BID, HPG, VPB.
- Các câu chuyện có hiệu suất YTD nổi bật:**
 - Phát hiện mỏ dầu mới **+26,9%**
 - Mỹ-Iran **+23,8%**
 - Nghị quyết 79 **+11,1%**
 - Ngân hàng **+8,8%**



B. Danh mục trading đề xuất

Mã	Vùng mua	Mục tiêu
BID	35 - 35,5	38 +/-
HDB	27 - 27,5	29 +/-
HPG	21 - 21,5	23 +/-
SSI	20,5 - 21	22 +/-
VCB	59 - 60	63 +/-
VPB	27 - 27,5	29 +/-

Tỷ lệ margin đề xuất: Trung bình (30% - 50%) | Mức dừng lỗ tối đa cho mỗi giao dịch: -5%



ĐIỂM MẪU CHỐT

Câu chuyện nâng hạng FTSE đang đóng vai trò chủ đạo đối với diễn biến thị trường và dòng tiền. Cơ hội vẫn tập trung ở nhóm cổ phiếu hưởng lợi, nhưng nhà đầu tư cần theo dõi độ bền của dòng vốn ngoại và tránh rủi ro "mua kỳ vọng - bán khi sự kiện xảy ra".

DANH SÁCH CỔ PHIẾU TIỀM NĂNG VỚI CÂU CHUYỆN NÂNG HẠNG FTSE

Danh sách cổ phiếu tiềm năng với câu chuyện Nâng hạng FTSE

Mã cổ phiếu	Dòng tiền theo cổ phiếu (1 tuần)			ROE	Tăng trưởng LNST TB 4 năm	Vốn điều lệ	Định giá	
	Dòng tiền nội	Dòng tiền ngoại	Tổng				PE	PB
VCB	993	(229)	764	18%	13%	83.557	11,7	2,0
VIC	5.159	158	5.317	17%	35%	77.622	88,0	9,8
VHM	3.598	(688)	2.910	32%	5%	82.148	3,7	1,0
BID	463	7	469	18%	31%	72.801	7,8	1,3
HPG	1.433	259	1.691	17%	3%	84.430	7,7	1,3
VPB	1.737	(195)	1.541	17%	35%	79.339	7,2	1,1
FPT	1.436	383	1.819	26%	20%	17.143	12,4	3,0
GEX	792	2	794	10%	78%	13.085	22,8	0,9
HDB	965	89	1.054	25%	28%	50.053	6,9	1,5
HCM	453	60	513	10%	5%	10.808	20,8	1,9
MCH	129	63	192	39%	6%	13.074	26,1	9,5
MSN	838	(33)	806	22%	18%	14.604	13,6	1,9
NVL	695	(67)	628	7%	-315%	24.021	6,6	0,4
SHB	2.305	(139)	2.166	17%	26%	45.942	4,4	0,7
STB	1.348	(334)	1.014	5%	23%	18.852	47,3	2,3
SSB	151	16	167	7%	23%	34.288	21,0	1,5
SSI	1.497	(40)	1.457	13%	17%	25.031	9,7	1,1
TCX	340	(102)	238	14%	21%	27.745	17,3	2,3
VNM	549	(85)	464	30%	1%	20.900	11,4	3,5
VCI	970	(58)	913	9%	12%	11.522	15,0	1,3
VJC	591	15	606	9%	-623%	7.691	44,1	3,6
MSB	138	(15)	123	14%	9%	31.200	6,9	0,9
VRE	657	22	679	15%	55%	23.288	8,0	1,2
VPL	381	72	452	8%	0%	17.933	49,0	3,3
VIX	2.537	(65)	2.472	16%	209%	24.503	16,1	0,7
VND	653	(58)	595	13%	5%	15.223	8,5	1,1
VCK	258	(20)	238	17%	76%	24.349	15,6	2,2



MỤC LỤC



1

Nhận định thị trường chứng khoán:

5

VN Index vận động tịnh tiến lên dần

2

Diễn biến các khối nhà đầu tư:

6

Khối ngoại nắm vai trò chi phối chủ đạo

3

Lịch sự kiện:

7

Việt Nam được FTSE nâng hạng bắt đầu từ 21/9

4

Cơ hội đầu tư:

8

Tập trung các cổ phiếu hưởng lợi từ nâng hạng



1. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

➤ **Diễn biến tuần trước:** VN-Index kết tuần tại 1.815,66 điểm, tăng 20,45 điểm (+1,14%), cho thấy trạng thái thị trường đã cải thiện sau tuần điều chỉnh trước đó, dù diễn biến trong tuần vẫn khá rung lắc với vùng dao động rộng khoảng 1.777–1.841 điểm. Động lực đáng chú ý đến từ kỳ vọng nâng hạng FTSE và sự trở lại của dòng vốn ngoại, khi nhà đầu tư nước ngoài mua ròng khoảng 1.420 tỷ đồng trong tuần, trái ngược đáng kể với xu hướng bán ròng từ đầu năm. Nhìn chung, thị trường đang chuyển từ trạng thái điều chỉnh sang tích lũy phục hồi, nhưng chưa xác nhận một xu hướng tăng mới khi vùng 1.830–1.840 điểm vẫn là kháng cự đáng kể.

➤ **Dự báo tuần 21–25/9:** VN-Index nhiều khả năng tiếp tục rung lắc và phân hóa trong vùng 1.800–1.840 điểm. Điểm cần theo dõi quan trọng nhất là khả năng duy trì dòng vốn ngoại sau sự kiện nâng hạng, bởi phần lớn giao dịch cơ cấu đợt đầu đã được thực hiện trước ngày hiệu lực, khiến rủi ro “mua kỳ vọng – bán khi sự kiện xảy ra” có thể xuất hiện ở một số cổ phiếu tăng mạnh trước đó. Bối cảnh lãi suất quốc tế tiếp tục ở mức cao cũng là biến số cần theo dõi thông qua diễn biến tỷ giá, lợi suất trái phiếu và dòng vốn vào các thị trường mới nổi. Về hành động, không nên mua đuổi khi chỉ số tiếp cận 1.830–1.840 điểm, ưu tiên tích lũy cổ phiếu cơ bản tốt tại các nhịp điều chỉnh nếu VN-Index giữ được vùng 1.800 điểm, đồng thời chủ động giảm tỷ trọng ngắn hạn nếu vùng 1.780–1.800 bị xuyên thủng với thanh khoản gia tăng.

VN Index vận động tịnh tiến lên dần



Nguồn: Fireant, ASEANSC Research tổng hợp

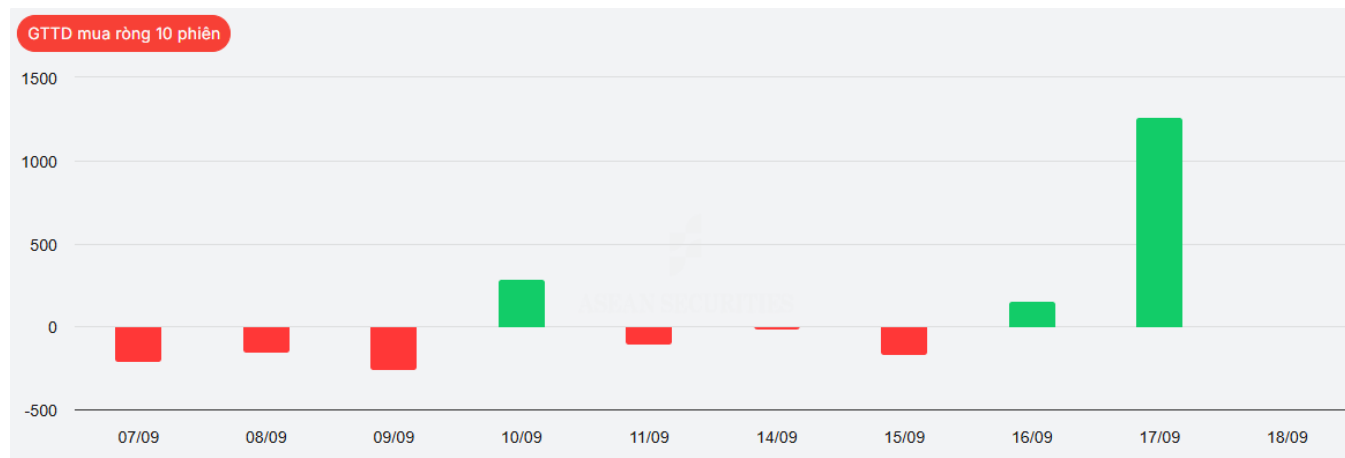


2. DIỄN BIẾN CÁC KHỐI NHÀ ĐẦU TƯ

Khối ngoại:



Khối tự doanh:



Trong tuần 14–18/9, khối ngoại là nhóm nhà đầu tư chi phối rõ nhất vận động thị trường xét trên dòng tiền ròng có tính định hướng, đặc biệt trong bối cảnh các quỹ ETF thực hiện cơ cấu trước thời điểm Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng. Khối ngoại mua ròng khoảng **813 tỷ đồng ngày 14/9, 730 tỷ đồng ngày 15/9 và 259 tỷ đồng ngày 16/9**, đảo chiều bán ròng khoảng **395 tỷ đồng ngày 17/9**, trước khi mua ròng đột biến hơn **1.220 tỷ đồng trong phiên 18/9**; qua đó lũy kế cả tuần đạt khoảng **2.630 tỷ đồng mua ròng**. Dòng vốn ngoại tập trung mạnh nhất vào **FPT, BSR và MBB**, trong khi chiều bán ròng tập trung tại **VIC, VHM và VIX**. Đáng chú ý, dòng tiền ngoại không chỉ cải thiện về quy mô mà còn tác động trực tiếp tới các cổ phiếu vốn hóa lớn và thanh khoản cuối phiên, đặc biệt trong phiên cơ cấu ETF ngày 18/9; trong khi **khối tự doanh hỗ trợ mạnh ở một số phiên, nổi bật là mức mua ròng hơn 1.200 tỷ đồng ngày 17/9**, còn dòng tiền nội tiếp tục đóng vai trò nền tảng về thanh khoản nhưng chưa tạo ra tín hiệu định hướng mạnh bằng dòng vốn ngoại. **Hàm ý:** tuần qua đánh dấu sự chuyển dịch đáng chú ý từ trạng thái khối ngoại gây áp lực bán sang trở thành lực cầu hỗ trợ thị trường, nhưng mức độ bền vững cần tiếp tục kiểm chứng sau khi hiệu ứng cơ cấu ETF và nâng hạng đi qua.

3. LỊCH SỰ KIỆN

1. ĐIỂM NHẤN TUẦN

01

FTSE RUSSELL

Việt Nam chính thức được **nâng hạng** lên **Secondary Emerging**, có hiệu lực từ **21/09/2026**.

02

TRUNG QUỐC

21/09: Công bố LPR tháng 9/2026.

03

MỸ

22-23/09: Phát biểu của các quan chức Fed sau kỳ họp FOMC.

24/09: Mỹ công bố cán cân giao dịch quốc tế và vị thế đầu tư quốc tế quý II/2026.

2. LỊCH CỔ TỨC, QUYỀN VÀ SỰ KIỆN DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Mã CK	Sự kiện	Tỷ lệ / Điều kiện	Ngày ĐKCC	Thanh toán / Thực hiện	Ngày GDKHQ	Mã CK	Sự kiện	Tỷ lệ / Điều kiện	Ngày ĐKCC	Thanh toán / Thực hiện
21/09 (Thứ Hai)	TNC	Cổ tức tiền mặt 2025	20% = 2.000 đồng/cp	22/09	09/11/2026	23/09 (Thứ Tư)	BVB	Quyền mua cổ phiếu	2:1; giá 10.000 đồng/cp	24/09	Đăng ký/nộp tiền: 29/09-19/10
	XHC	Cổ tức tiền mặt 2025 (lần 2)	20% = 2.000 đồng/cp	22/09	08/10/2026		CMP	Cổ tức tiền mặt 2025	1,62% = 162 đồng/cp	24/09	05/10/2026
	VFR	Cổ tức tiền mặt 2025	6% = 600 đồng/cp	22/09	26/10/2026	24/09 (Thứ Năm)	VPB	Cổ tức bằng cổ phiếu	26,04104%	25/09	10 triệu cp cũ nhận 2.604.104 cp mới
	SEA	Cổ tức tiền mặt 2025	5% = 500 đồng/cp	22/09	16/10/2026		HTL	Cổ tức tiền mặt	20% = 2.000 đồng/cp	25/09	26/11/2026
	TVN	Cổ tức tiền mặt 2025	3% = 300 đồng/cp	22/09	22/10/2026		PGD	Cổ tức tiền mặt 2025	10% = 1.000 đồng/cp	25/09	19/11/2026
22/09 (Thứ Ba)	GAS	Cổ tức tiền mặt 2025	25% = 2.500 đồng/cp	23/09	20/11/2026		E29	Cổ tức tiền mặt 2025	5% = 500 đồng/cp	25/09	20/10/2026
	LPT	Cổ tức tiền mặt 2025	10% = 1.000 đồng/cp	23/09	12/10/2026	25/09 (Thứ Sáu)	PDB	Tạm ứng cổ tức 2026	15% = 1.500 đồng/cp	28/09	14/10/2026
	HC1	Cổ tức tiền mặt 2025	10% = 1.000 đồng/cp	23/09	23/10/2026		VCC	Cổ tức tiền mặt 2025	10% = 1.000 đồng/cp	28/09	16/10/2026
	DRI	Cổ tức tiền mặt 2025	10% = 1.000 đồng/cp	23/09	20/10/2026		VTB	Phần cổ tức còn lại 2025	10% = 1.000 đồng/cp	28/09	07/10/2026
	DWS	Cổ tức tiền mặt 2025	6,8% = 680 đồng/cp	23/09	09/10/2026						
	PHC	Cổ tức tiền mặt 2025	5% = 500 đồng/cp	23/09	20/10/2026						
	AMS	Cổ tức tiền mặt 2025	3% = 300 đồng/cp	23/09	26/10/2026						

3. GHI CHÚ / ĐIỂM CẦN THEO DÕI

- Ngày giao dịch không hưởng quyền (GDKHQ) là ngày giá cổ phiếu được điều chỉnh.
- Các sự kiện nổi bật cần theo dõi: GAS, BVB, VPB và tác động dòng tiền sau nâng hạng FTSE.
- Một số thông tin có thể thay đổi theo công bố chính thức của doanh nghiệp và cơ quan quản lý.
- Dữ liệu cập nhật đến 18/09/2026.

FTSE NÂNG HẠNG TTCK VIỆT NAM

Việt Nam chuyển từ **Thị trường Cận biên** lên **Thị trường Mới nổi Thứ cấp**

Cập nhật sau khi kết thúc phiên 18/09/2026 | Hiệu lực từ 21/09/2026

01 KẾT LUẬN NHANH



18/09/2026: Hoàn tất phiên cơ cấu quan trọng.



21/09/2026: Chính thức có hiệu lực.



Việt Nam đã được FTSE Russell xác nhận nâng hạng.



Lộ trình triển khai kéo dài đến **20/09/2027**.

02 LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI 4 ĐỢT

Đợt 1
21/09/2026

10%

Đợt 2
22/03/2027

+20%

Đợt 3
21/06/2027

+35%

Đợt 4
20/09/2027

+35%

Tỷ lệ tích lũy: **10% → 30% → 65% → 100%**

03 CƠ CẤU DANH MỤC

Nhóm vốn hóa lớn (3 mã) **VCB, VIC, VHM**

Nhóm vốn hóa trung bình (3 mã) **BID, HPG, VPB**

Nhóm vốn hóa nhỏ (21 mã) **FPT, GEX, HDB, HCM, MCH, MSN, NVL, SHB, STB, SSB, SSI, TCX, VNM, VCI, VJC, MSB, VRE, VPL, VIX, VND, VCK**

27 cổ phiếu vào
FTSE Global All Cap

6 cổ phiếu đồng thời vào
FTSE All-World

4 đợt triển khai

100% hoàn tất vào
20/09/2027

04 HÀM Ý CHO TUẦN TỚI



Ngắn hạn: Theo dõi độ bền của dòng tiền và phản ứng giá sau ngày hiệu lực 21/09.



Trung hạn: 90% trọng số còn lại sẽ tiếp tục triển khai trong năm 2027.



Dài hạn: Khả năng định giá lại bền vững phụ thuộc vào free float, room ngoại và sức hút dòng vốn chủ động.

Điểm mấu chốt: Sự kiện FTSE không chỉ là một phiên cơ cấu, mà là bước chuyển vị thế của TTCK Việt Nam trong hệ thống chỉ số toàn cầu.



4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Danh sách cổ phiếu Trading cho tuần 21/09/2026 – 25/09/2026

Cổ phiếu	Ngành	Vùng mua kỳ vọng (1.000 đ)	Vùng mục tiêu kỳ vọng (1.000 đ)	Tỷ lệ Margin đề xuất
BID	Ngân hàng	35 – 35.5	38 +/-	Trung bình (30% - 50%)
HDB	Ngân hàng	27 – 27.5	29 +/-	
HPG	Thép	21 – 21.5	23 +/-	
SSI	Chứng khoán	20.5 – 21	22 +/-	
VCB	Ngân hàng	59 – 60	63 +/-	
VPB	Ngân hàng	27 – 27.5	29 +/-	

* Mức dừng lỗ tối đa cho mỗi giao dịch là -5%



4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Hiệu suất danh mục Trading cho tuần 14/09/2026 – 18/09/2026

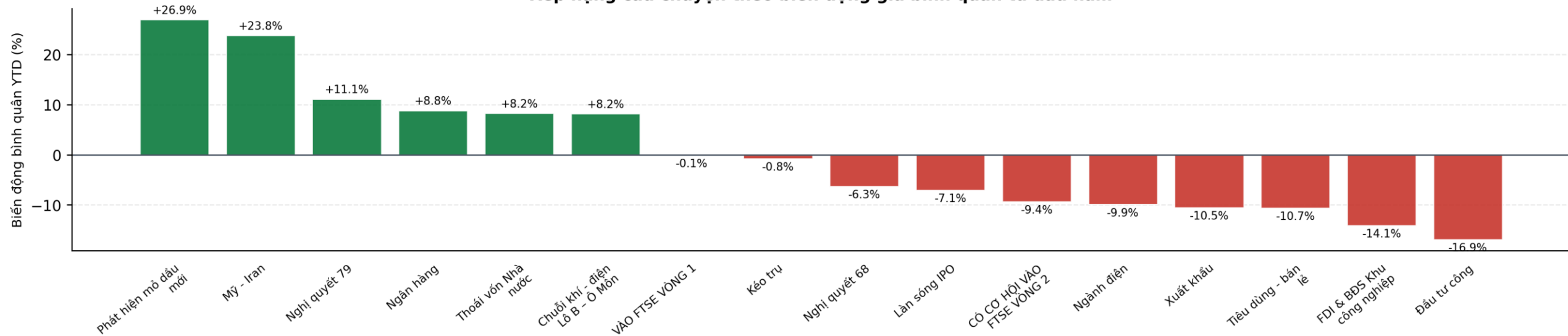
Cổ phiếu	Ngành	Vùng mua kỳ vọng (1.000 đ)	Biến động trong tuần
TCB	Ngân hàng	30– 31	0%
STB	Ngân hàng	72 – 75	+1,16%
SSI	Chứng khoán	19 – 20	+5,42%
VND	Chứng khoán	14 – 15	+0,33%
VCG	Xây dựng	14 – 15	-4,32%
BSR	Dầu khí	26 – 27	+9,62%

* Mức dừng lỗ tối đa cho mỗi giao dịch là -5%



4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Xếp hạng câu chuyện theo biến động giá bình quân từ đầu năm





4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Danh sách cổ phiếu tiềm năng với câu chuyện Phát hiện mỏ dầu lớn (Hai Su Vang) - Chu kỳ offshore mới

Mã cổ phiếu	Dòng tiền theo cổ phiếu (1 tuần)			ROE	Tăng trưởng LNST TB 4 năm	Vốn điều lệ	Định giá	
	Dòng tiền nội	Dòng tiền ngoại	Tổng				PE	PB
PLX	722	2	724	13%	5%	12.939	13,9	1,5
OIL	154	9	163	7%	-10%	2.014	23,3	1,2
GAS	482	23	506	19%	12%	24.129	15,7	2,8
PVS	492	43	535	14%	31%	5.114	9,3	1,2
PVD	542	(69)	473	7%	-224%	9.282	9,3	0,6
BSR	1.341	135	1.476	30%	192%	50.073	6,9	1,9



4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Danh sách cổ phiếu tiềm năng với Nghị quyết 79 - Phát triển kinh tế nhà nước

Mã cổ phiếu	Dòng tiền theo cổ phiếu (1 tuần)			ROE	Tăng trưởng LNST TB 4 năm	Vốn điều lệ	Định giá	
	Dòng tiền nội	Dòng tiền ngoại	Tổng				PE	PB
PLX	722	2	724	13%	5%	12.939	13,9	1,5
GVR	273	(11)	262	12%	7%	40.000	17,1	1,8
BVH	103	1	104	18%	20%	7.423	8,7	1,8
POW	309	(36)	274	17%	29%	30.678	6,2	0,8
BID	463	7	469	18%	31%	72.801	7,8	1,3
GAS	482	23	506	19%	12%	24.129	15,7	2,8
BSR	1.341	135	1.476	30%	192%	50.073	6,9	1,9
VCB	993	(229)	764	18%	13%	83.557	11,7	2,0
CTG	1.050	(222)	827	22%	25%	77.669	5,8	1,2



4. CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Danh sách cổ phiếu tiềm năng Ngành Ngân hàng khả quan (Tín dụng duy trì cao, NIM ổn định, chất lượng tài sản cải thiện)

Mã cổ phiếu	Dòng tiền theo cổ phiếu (1 tuần)			ROE	Tăng trưởng LNST TB 4 năm	Vốn điều lệ	Định giá	
	Dòng tiền nội	Dòng tiền ngoại	Tổng				PE	PB
STB	1.348	(334)	1.014	5%	23%	18.852	47,3	2,3
HDB	965	89	1.054	25%	28%	50.053	6,9	1,5
BID	463	7	469	18%	31%	72.801	7,8	1,3
VPB	1.737	(195)	1.541	17%	35%	79.339	7,2	1,1
MBB	919	(187)	732	21%	20%	80.550	5,3	1,0
ACB	501	(19)	482	17%	14%	58.044	8,0	1,3
VCB	993	(229)	764	18%	13%	83.557	11,7	2,0
TCB	1.355	151	1.505	15%	10%	70.862	8,4	1,2
CTG	1.050	(222)	827	22%	25%	77.669	5,8	1,2

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng bởi Khối Phân tích của Chứng khoán ASEAN (ASEANSC Research).

Báo cáo này bao gồm các nhận định chủ quan và dựa trên nguồn thông tin tin cậy và cơ sở phân tích chi tiết, cần trọng. ASEANSC không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ một cách tuyệt đối của các nguồn thông tin, đồng thời báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào.

Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với các quyết định đầu tư của chính mình.

Các quan điểm và ước tính trong báo cáo của chúng tôi có giá trị đến ngày công bố báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước. ASEANSC giữ bản quyền của báo cáo này. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của ASEANSC đều trái luật.

Head Office

4th-7th Floors, No. 3 Dang Thai Than, Cua Nam Ward, Hanoi City

Branch

2nd Floor, No. 77-79 Pho Duc Chinh, Ben Thanh Ward, HCMC

T 1900 638 088

E cskh@aseansc.com.vn

W aseansc.com.vn

Nguồn: ASEANSC Research



**Trung tâm
Dữ liệu &
phân tích thị trường**